

Số: 1028/2017/QĐ – PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên họp - Thẩm phán: Ông Trương Văn Hiền

Các Thẩm phán:

Bà Châu Kim Anh;

Bà Bùi Thị Kim Dung

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Bùi Nguyễn Phương Ngân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa – Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

Nhận thấy, tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 234/2017/QĐST-DS ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào các Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 1, 2, 4 Điều 218; Điều 219 và Điều khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn T** – sinh năm 1953.

Địa chỉ: Số 175/14 đường N, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Hoài N** – sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 175/14A đường N, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 20/9/2017, nguyên đơn là ông Nguyễn T đã kháng cáo toàn bộ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 234/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật. Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn T yêu cầu đòi hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 234/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh là không có căn cứ, đề nghị Hội đồng phúc thẩm giữ nguyên quyết định đình chỉ nêu trên.

XÉT THẤY:

Ông Nguyễn T kháng cáo yêu cầu hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 234/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh và trả hồ sơ về cho Tòa án nhân dân Quận E giải quyết tiếp, với lý do sức khỏe ông không ổn định, vào các ngày hẹn làm việc với Tòa sơ thẩm thì không đến được do đang bị bệnh phải điều trị.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn T trong hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo quy định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo: Theo hồ sơ vụ án thể hiện, Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho nguyên đơn Nguyễn T như sau:

- Biên bản tổng đạt của Văn phòng Thừa phát lại Quận E ngày 21/7/2017, tổng đạt giấy triệu tập số 175-1/GTT-TA ngày 20/7/2017 ông Nguyễn T đúng 09 giờ 00 phút ngày 15/8/2017 đến Tòa để giải quyết vụ kiện, người nhận là ông Nguyễn T (*BL 10*);

- Biên bản tổng đạt của Văn phòng Thừa phát lại Quận E ngày 21/8/2017, tổng đạt giấy triệu tập số 175-1/GTT-TA ngày 16/8/2017 ông Nguyễn T đúng 14 giờ 00 phút ngày 06/9/2017 đến Tòa để giải quyết vụ kiện, người nhận là ông Nguyễn T (*BL 14*);

Tất cả những lần triệu tập này nguyên đơn ông Nguyễn T đều trực tiếp nhận văn bản giấy triệu tập nhưng đều vắng mặt không lý do, không có đơn xin vắng mặt, chứng cứ chứng minh đang điều trị bệnh.

Xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 234/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017 đối với vụ án “Tranh chấp quyền sở hữu tài sản” là có căn cứ do nguyên đơn ông Nguyễn T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét về hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự:

Theo khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 “khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp... trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217...”, nên có căn cứ trong việc Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ vụ án do nguyên đơn ông Nguyễn T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 218.

Theo khoản 2 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 trường hợp đình chỉ vụ án với lý do nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt thì tiền tạm ứng án phí đã nộp được sung công quỹ Nhà nước. Tòa cấp sơ thẩm tuyên “Số tiền tạm ứng án phí 5.250.000 đồng do ông Nguyễn T nộp... được sung vào công quỹ Nhà nước” là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 148, Điều 217, Điều 218, Điều 293, Điều 314, Điều 315 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn T: Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 234/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc “*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*”.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn T phải nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã tạm nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AG/2014/0005541 ngày 20/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn T đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao (tại Tp.HCM);
- TAND Quận E;
- VKSND cấp cao (tại Tp.HCM);
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận E;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Trương Văn Hiền